



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/NQ-CNNB-HDQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 5 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp lần thứ 24 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè, nhiệm kỳ 2017 - 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè;

Theo kết luận của Hội đồng quản trị Công ty tại cuộc họp Quý I năm 2021 vào ngày 14/5/2021, phiên họp thứ 24 Nhiệm kỳ 2017 - 2022, gồm các nội dung sau: (1) Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý I năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2021; (2) Trình chỉ tiêu kế hoạch quỹ tiền lương và lao động năm 2021; (3) Trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021; (4) Trình tổ chức bộ phận kiểm toán nội bộ Công ty; (5) Trình kế hoạch sửa chữa, cải tạo trụ sở Công ty,

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHÀ BÈ

Quyết nghị:

Điều 1. Thông qua Báo cáo số 1879/BC-CNNB-KHVTTH ngày 10/5/2021 của Giám đốc Công ty, gồm các vấn đề sau:

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý I năm 2021 như sau: sản lượng nước 17.401 ngàn m³ (23,64% KH), tổng doanh thu 187.679 triệu đồng (23,52% KH), lợi nhuận trước thuế 5.897 triệu đồng (26,80% KH) [*Phụ đính: Kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính Quý I/2021*].

2. Về phương hướng, nhiệm vụ 9 tháng cuối năm 2021, giao Giám đốc Công ty chỉ đạo triển khai các giải pháp về kinh doanh, kỹ thuật và tài chính được nêu tại Báo cáo số 1879/BC-CNNB-KHVTTH nêu trên để nâng cao năng lực cấp nước, hiệu quả kinh doanh và nỗ lực hoàn thành kế hoạch sản xuất-kinh doanh-tài chính năm 2021.



3. Thống nhất giải pháp về mặt tổ chức là sắp xếp lại các bộ phận công tác của Công ty theo Mục II.3 Báo cáo số 1879/BC-CNNB-KHVTTH nêu trên là:

a. Sáp nhập Xí nghiệp Nước tinh khiết Sawanew vào Phòng Kinh doanh và đổi tên Phòng Kinh doanh thành Phòng Kinh doanh và Sản xuất nước.

b. Hợp nhất công tác đọc số của Đội Quản lý đồng hồ nước và công tác thu tiền của Đội Thu tiền để thành lập 02 Đội Quản lý khách hàng theo địa bàn với nhiệm vụ đọc số và quản lý tiền nước của khách hàng.

Giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện thủ tục điều chỉnh và đăng ký theo quy định pháp luật về cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty không còn Xí nghiệp Nước tinh khiết Sawanew; tổ chức sản xuất, kinh doanh nước tinh khiết an toàn và không lãng phí tài chính; bố trí lao động hai đội Quản lý khách hàng phù hợp để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ vừa đọc số vừa quản lý công nợ tiền nước khách hàng theo địa bàn với yêu cầu bảo đảm hiệu quả sản xuất - kinh doanh nước sạch và tập trung hoàn thành kế hoạch tài chính năm 2021.

Điều 2. Thông qua chỉ tiêu kế hoạch về lao động và tiền lương năm 2021 theo Tờ trình số 1880/TTr-CNNB-TCHC ngày 10/5/2021 của Giám đốc Công ty:

1. Số lượng lao động: 392 người.
2. Quỹ tiền lương của người lao động: 83.742 triệu đồng.
3. Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách: 2.592 triệu đồng.
4. Thù lao của người phụ trách quản trị Công ty (3,5 triệu đồng/người/tháng) và Tổ giúp việc Hội đồng quản trị (01 triệu đồng/người/tháng) là 66 triệu đồng.

Điều 3. Thống nhất chọn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty theo Tờ trình số 1872/TTr-CNNB-KTTC ngày 10/5/2021 của Giám đốc Công ty.

Điều 4. Căn cứ Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ; xem xét Tờ trình số 1881/TTr-CNNB-BKS ngày 10/5/2021 của Ban kiểm soát về việc tổ chức bộ phận kiểm toán nội bộ Công ty, Hội đồng quản trị thống nhất:

1. Hoạch Công ty thuê tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện hoạt động kiểm toán theo quy định của pháp luật để cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ;

2. Hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo thành lập Ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty gồm từ 01 đến 03 người, trong đó có Trưởng Ban; tiền lương và các khoản phụ cấp của các thành viên được tính vào Quỹ tiền lương Công ty, mức hưởng của Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ tương đương với trưởng phòng - ban chuyên môn của Công ty; xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ Công ty theo Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ và quy định pháp luật có liên quan

Điều 5. Thông qua kế hoạch sửa chữa, cải tạo trụ sở Công ty - tại số 1179 Nguyễn Văn Linh, Khu phố 4, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh với thiết kế do Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Kiến Gia lập theo nội dung Tờ trình số 1882/TTr-CNNB-TCHC ngày 10/5/2021 của Giám đốc Công ty

- Tên gọi: Công trình sửa chữa, cải tạo trụ sở Công ty;
- Nguồn vốn: Vốn kinh doanh của Công ty;
- Tổng khái toán (mức đầu tư): 18,6 tỉ đồng;
- Lộ trình triển khai: từ năm 2021 đến năm 2025.

Bảng thiết kế bố trí mặt bằng phải thể hiện được nét hiện đại của một công sở với các khu vực làm việc là không gian mở, hệ thống đường tuyến tín hiệu mạng tiện ích, phòng khánh tiết tiện lợi... Giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng nhu cầu vốn cho công trình theo kế hoạch và sớm tổ chức triển khai thực hiện việc sửa chữa, cải tạo trụ sở Công ty với yêu cầu tuân thủ đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản và tăng trưởng lợi nhuận hàng năm.



Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- TV. HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- BGD Công ty;
- Tổ GV. HĐQT;
- Lưu (CV. HĐQT).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn An





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC NHÀ BÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ ĐÍNH:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT-KINH DOANH-TÀI CHÍNH QUÝ I NĂM 2021

(Đính kèm Nghị quyết số ...38.../NQ-CNNB-HĐQT ngày 17/5/2021)

Chỉ tiêu)	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện Quý I		So sánh TH QI/2021 với (%)	
			Năm 2020	Năm 2021	TH Quý I/2020	KH 2021
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=3/1</i>
A. SẢN XUẤT-KINH DOANH						
1. Sản lượng nước tiêu thụ	1.000m ³	73.600	17.981	17.401	-3,23	23,64
2. Gắn mới ĐHN cỡ nhỏ	cái	2.000	1.343	540	-59,79	27,00
3. Gắn mới ĐHN cỡ lớn	cái	03		02		66,67
4. Thay ĐHN nhỏ	cái	26.600	6.087	4.470	-26,56	16,80
5. Thay ĐHN lớn	cái	50	13	03	-76,92	6,00
6. Tỷ lệ thất thoát nước	%	14,0	11,45	13,93	+2,48	-0,07
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ MUA SẮM						
1. Phát triển mạng lưới	triệu đồng	18.413	-	1.416	-	7,69
2. Sửa chữa ống mục	triệu đồng	18.480	-	-	-	-
3. Hàm đồng hồ tổng	triệu đồng	684	-	-	-	-
C. MUA SẮM VẬT TƯ THIẾT BỊ						
1. Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảm thất thoát nước năm 2021	triệu đồng	3.490	164	53	-67,68	1,52
2. Mua sắm thiết bị công nghệ thông tin:	triệu đồng	4.165	-	247	-	5,93
- Hệ thống phần mềm	triệu đồng	1.292	-	-	-	-
- Mua sắm trang thiết bị	triệu đồng	2.873	-	247	-	8,6
3. Sửa chữa, nâng cấp phòng làm việc, nhà vệ sinh công trình nội bộ	triệu đồng	3.000	-	183	-	6,10
D. TÀI CHÍNH						
1. Tổng doanh thu	triệu đồng	797.964	186.554	187.679	+0,60	23,52
2. Tổng chi phí	triệu đồng	775.961	181.562	181.781	+0,12	23,43
3. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	22.003	4.991	5.897	+18,15	26,80